

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Phân tích và thiết kế Hệ thống thông tin – Thực hành

Mã học phần: 0101000986

Số tín chỉ: 2 tín chỉ

Tổng số tiết quy chuẩn: 60 tiết

Phân bổ thời gian:

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L	T	P	O	
	0	0	60	0	60 + 60 = 120

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Cơ sở dữ liệu

Học phần học trước: Cơ sở dữ liệu

Học phần học song hành:

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt ☒ Tiếng Anh: ☐

Đơn vị phụ trách: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

2. Thông tin về các giảng viên

Giảng viên bộ môn Công nghệ thông tin, Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mục tiêu của học phần (ký hiệu MT):

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có thể:

- Về kiến thức

MT1 Kiến thức về xây dựng các mô hình dữ liệu mức quan niệm CDM, lưu đồ dòng dữ liệu và thiết kế giao diện; Công cụ Sybase Power Designer.

- Về kỹ năng

MT2 Phân tích HT, sử dụng hai công cụ trên xây dựng các mô hình CDM, DFD; Thiết kế giao diện

MT3 Nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm, viết báo cáo, thuyết trình.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT4 Có ý thức học tập nghiêm túc, hoàn thành công việc được phân công.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT								
0101000986	TH - Phân tích và thiết kế HTTT	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8	PO9
		0	0	0	3	3	0	2	0	2
		PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16	PO17	
		0	0	0	2	0	0	2	2	

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên sẽ có khả năng:	CDR của CTĐT
Kiến thức			
MT1	CO1	Biết các kỹ năng cần có của một người phân tích thiết kế HTTT.	PO4, PO5
MT1	CO2	Hiểu các giai đoạn phát triển một HTTT.	PO4, PO5
MT1	CO3	Biết các vai trò của các thành phần tham gia các giai đoạn phát triển một HTTT.	PO4, PO5
MT1	CO4	Hiểu xây dựng mô hình dữ liệu mức quan niệm, mô hình dữ liệu mức luận lý và mô hình dữ liệu mức vật lý với công cụ PW	PO4, PO5
MT1	CO5	Hiểu lưu đồ dòng dữ liệu và phương pháp thiết kế lưu đồ dòng dữ liệu với PW	PO4, PO5
MT1	CO6	Hiểu được cách đặc tả cho một ô xử lý trên lưu đồ dòng dữ liệu.	PO4, PO5
MT1	CO7	Hiểu mô hình chức năng và quá trình phân rã các chức năng của một phần mềm hệ thống thông tin với PW	PO4, PO5
MT1	CO8	Phân biệt được các khái niệm biểu mẫu (form), báo cáo (report), giao diện (interface) và hộp thoại (dialogue).	PO4, PO5
Kỹ năng			
MT2	CO9	Xây dựng được mô hình dữ liệu mức quan niệm, mô hình dữ liệu mức luận lý và mô hình dữ liệu mức vật lý với Sybase PW	PO7, PO9
MT2	CO10	Xây dựng được lưu đồ dòng dữ liệu và đặc tả các ô xử lý với Sybase PW	PO7, PO9
MT2	CO11	Phân rã được các chức năng và xây dựng mô hình chức năng với Sybase PW	PO7, PO9

MT3	CO12	Khả năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình các kết quả phân tích thiết kế hệ thống thông tin.	PO13
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT4	CO13	Ý thức học tập nghiêm túc, tự giác	PO17
MT4	CO14	Ý thức trách nhiệm cao trong công việc được phân công.	PO16

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Các nội dung chính được thực hiện trong học phần này là các giai đoạn của quá trình phát triển HTTT, thành phần dữ liệu của một HTTT (gồm mô hình dữ liệu mức quan niệm, mô hình dữ liệu mức luận lý và mô hình dữ liệu mức vật lý) và thành phần xử lý (gồm có lưu đồ dòng dữ liệu và mô hình chức năng). Hai công cụ được sử dụng cho học phần này là WinDesign, Sybase Power Designer.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Hướng dẫn thực hành, đồ án	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của học phần một cách khoa học, logic.	CO4, CO5, CO7
Hỏi đáp	Gợi mở những kiến thức có sẵn của sinh viên, sau đó thúc đẩy sinh viên suy nghĩ, tìm tòi câu trả lời. Từ đó, sinh viên có thể tự làm rõ các kiến thức mới.	CO4, CO5, CO7
Thực hiện thực hành	Vận dụng nội dung học phần vào các vấn đề thực tiễn.	CO9 – CO11
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Tăng cường năng lực tự học, hướng sinh viên tự đi tìm tri thức của bản thân.	CO13, CO14

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe hướng dẫn thực hành; đặt câu hỏi; thực hiện nội dung các buổi thực hành; thảo luận nhóm.
- Thực hiện bài tập môn học
- Nghiên cứu: Xem trước lý thuyết liên quan đến nội dung thực hành từng buổi.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tính trên thang điểm 10 theo hình thức sau:

Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
Kiểm tra kết thúc HP	100	Sinh viên phải tham dự đầy đủ các buổi thực hành. Điểm trung bình cộng của các bài thực hành trong học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân là điểm của học phần thực hành	CO1-CO3, CO6, CO8, CO9 – CO14	10

10. Học liệu

- Tài liệu chính

[1]. Trương Quốc Định, Phan Tấn Tài, *Giáo trình Phân tích thiết kế Hệ thống thông tin*, ĐH Nam Cần Thơ, 2015.

- Tài liệu tham khảo

[2] Lê Văn Phùng, *Kỹ thuật phân tích và thiết kế hệ thống thông tin hướng cấu trúc*, Nxb Thông tin và Truyền thông, 2013.

[3] Nguyễn Hồng Phương, Huỳnh Minh Đức, Đoàn Thiện Ngân, *Phân tích thiết kế hệ thống thông tin Phương pháp & ứng dụng*, NXB Lao động xã hội, 2008. [004.0151 Ph561]

11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
1, 2, 3	Bài thực hành 1: Vẽ CDM và DFD hệ thống quản lý mua bán hàng	[1], [2], [3]	CO4, CO5, CO6, CO7, CO9, CO10, CO11
4	Bài thực hành 2: Thiết kế thành phần dữ liệu	[1], [2], [3]	CO4, CO9
5, 6	Bài thực hành 3: Hoàn thiện bản thiết kế thành phần dữ liệu	[1], [2], [3]	CO4, CO9
7, 8	Bài thực hành 4: Thiết kế thành phần xử lý	[1], [2], [3]	CO5 – CO7; CO10, CO11
9	Bài thực hành 5: Hoàn thiện bản thiết kế thành phần xử lý	[1], [2], [3]	CO5 – CO7; CO10, CO11
10	Bài thực hành 6: Thiết kế mô hình tổng thể các module chức năng xử lý của hệ thống	[1], [2], [3]	CO1 – CO12
11- 20	Bài tập nhóm + Vấn đáp	[1], [2], [3]	CO1 – CO12

12. Cơ sở và thiết bị

- Phòng học với sức chứa khoảng 60 sinh viên, có trang bị bảng lớn, máy chiếu, hệ thống khuếch đại âm thanh và máy tính (tương ứng với số lượng sinh viên).
- Giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân và các công cụ hỗ trợ khác.

KHOA KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN